

UBND PHƯỜNG NGÔ QUYỀN
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU
NGND, NGU'T LẦN THỨ 17 - NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 236/VHXXH

Phường Ngô Quyền, ngày 25 tháng 12 năm 2025

V/v công bố danh sách các cá nhân đề
nghị xét tặng danh hiệu NGU'T lần thứ 17-
năm 2026

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy và Trung tâm Chính trị phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập thuộc phường;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn phường.

Căn cứ Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

Căn cứ Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND, NGU'T lần thứ 17 năm 2026; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND thành phố về việc tổ chức xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” thành phố Hải Phòng lần thứ 17 - năm 2026;

Phòng Văn hóa - Xã hội, đơn vị thường trực Hội đồng Xét tặng danh hiệu NGU'T lần thứ 17 - năm 2026 Phường Ngô Quyền nhận được 08 hồ sơ của các Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGU'T cấp cơ sở.

Thực hiện quy trình xét tặng danh hiệu NGND, NGU'T, Hội đồng Xét tặng danh hiệu NGU'T lần thứ 17 - năm 2026 Phường Ngô Quyền tổ chức lấy ý kiến thăm dò dư luận đối với 08 nhà giáo như sau:

TT	Học hàm, học vị hoặc ông/bà	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1	Thạc sĩ	Lương Thị Oanh	Hiệu trưởng, Trường Mầm non Sao Sáng 3
2	Thạc sĩ	Vũ Thị Thu Hường	Hiệu trưởng, Trường Mầm non 8-3
3	Tiến sĩ	Trần Nguyên Lâm	Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền
4	Bà	Đặng Thị Mai	Tổ phó chuyên môn Tổ 4-5, Khối trưởng khối 4, Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền
5	Thạc sĩ	Phạm Văn Tuấn	Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Quang Trung
6	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thu Hương	Hiệu trưởng, Trường Trung học cơ sở Quang Trung

7	Thạc sĩ	Đỗ Mai Hương	Hiệu trưởng, Trường Trung học cơ sở Lạc Viên
8	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hồng Toan	Tổ phó Tổ Khoa học xã hội, Trường Trung học cơ sở Lạc Viên

Thông tin cá nhân, trích ngang thành tích được gửi kèm tại phụ lục Công văn này và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Phường Ngô Quyền tại địa chỉ <https://ngoquyen.haiphong.gov.vn/>.

Hội đồng Xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lần thứ 17 - năm 2026 Phường Ngô Quyền thông báo tới các đơn vị và nhân dân được biết và cho ý kiến (nếu có).

Trường hợp đơn vị, cá nhân có ý kiến về các nhà giáo có tên trong danh sách trên, gửi văn bản về Phòng Văn hóa - Xã hội phường, đơn vị thường trực Hội đồng Xét tặng danh hiệu NGUT lần thứ 17 - năm 2026 phường, góp ý trực tiếp qua đồng chí Trần Thị Bích Ngọc - Thư ký Hội đồng, SĐT: 0974.991.200, địa chỉ email: h24.170.tranthibichngoc@haiphong.gov.vn **trước ngày 08/01/2026** để tổng hợp, báo cáo Hội đồng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND phường (để BC);
- Các thành viên Hội đồng;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI
Nguyễn Thị Loan

UBND PHƯỜNG NGÔ QUYỀN
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU
NGUỒN LẦN THỨ 17 - NĂM 2026

TÓM TẮT THÀNH TÍCH
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
NHÀ GIÁO NHÂN DÂN, NHÀ GIÁO ƯU TÚ

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nướ c
Lương Thị Oanh Năm sinh: 1972 Chức vụ: Hiệu trưởng trường Mầm non Sao Sáng 3, phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1992	33/10	9 sáng kiến thành phố	- 16 năm CSTĐCS - 2 năm CSTĐTP	- 1 BK Thủ tướng Chính phủ - 1 Bằng LĐ sáng tạo - 1 BK của LĐLĐ TP - 2 BK của Bộ GDĐT - 4 BK Chủ tịch TP	54/54 (100%)	11/11 (100%)		
Vũ Thị Thu Hường Năm sinh: 1969 Chức vụ: Hiệu trưởng trường Mầm non 8-3, phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1989	36/14	- 06 SK cấp Thành phố - 09 SK cấp Quận - 01 lần đạt giải Sáng tạo KHKT cấp TP - 01 bài báo trên tạp chí tạp chí Lý luận phê bình Văn học- Nghệ thuật; - 01 lần GVDG cấp TP - 08 lần GVDG cấp Quận	- 17 năm CSTĐCS - 3 năm CSTĐTP	- 1 BK Thủ tướng chính phủ - 3 BK của Bộ Giáo dục và Đào tạo - 5 BK Chủ tịch UBND Thành phố	43/43 (100%)	11/11 (100%)		

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nước
						- 05 lần UBND Quận tặng giấy khen Tư vấn giúp đỡ hỗ trợ trong hoạt động chuyên môn: + Cấp Quốc gia: Giúp đỡ 06 Giáo viên đạt chứng nhận cấp Quốc gia cuộc thi Mô hình bảo vệ thiên nhiên và môi trường trong học đường + Cấp Thành phố: Giúp đỡ 23 giáo viên đạt giải cao ở các cuộc thi giáo viên dạy giỏi các cấp, thiết kế Bài giảng điện tử E-learning, cô nuôi giỏi, thiết kế đồ dùng đồ chơi). + Cấp Quận: Giúp đỡ: 40 giáo viên đạt giải cao tại các cuộc thi: Giáo viên dạy giỏi; Cô Nuôi giỏi; Thiết kế Bài giảng điện tử E- learning.		- 2 BK Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam - 1 BK của Công đoàn Giáo dục Việt nam 2016 - 1 BK của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam - 4 BK của Liên đoàn Lao động Thành phố; - 9 GK của Liên đoàn Lao động Quận				
Trần Nguyên Lâm Năm sinh: 1973 Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền,	Tiến sĩ	Nam	Kinh	1999	26/15	- 3 SK cấp Thành phố - 12 SK cấp Quận - 08 bài báo khoa học - Tham gia biên soạn và viết bài đăng kỉ yếu Hội thảo khoa học quận. - 2 lần GVDG cấp TP - 8 lần GVDG cấp Quận	- 16 năm CSTĐCS - 3 năm CSTĐTP	- 1 Bằng LĐ sáng tạo - 1 BK của Bộ GD&ĐT - 1 BK của Tổng LĐLĐ Việt Nam - 1 BK của Chủ tịch UBND TP	69/69 (100%)	13/13 (100%)		

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nướ c
Phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng						- Hướng dẫn và giúp đỡ 102 GV đạt GVDG; GVCN lớp Giỏi cấp QG-TP-Quận; và 84 GV đạt giải trong cá cuộc thi cấp Quốc gia; TP và Quận - Nhiều năm liền làm cốt cán chuyên môn cấp quận, thành phố, tham gia nhiều chương trình bồi dưỡng CBQL, GV, giảng dạy thay sách. - Bồi dưỡng, huấn luyện HS đạt nhiều giải các cấp (13 giải cấp Quốc gia, nhiều cấp Quận và TP)		- 4 BK của LĐLĐ TP - 2 GK của ĐH Luật và HVQLGD				
Đặng Thị Mai Sinh năm 1978 Chức vụ: Tổ phó chuyên môn Tổ 4-5, Khối trưởng khối 4, Trưởng Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền	Đại học	Nữ	Kinh	1999	26/26	- 2 SK cấp Thành phố - 16 SK cấp Quận - 6 lần tham gia Hội đồng Quốc gia thẩm định, điều chỉnh, sửa chữa SGK và chương trình các môn học, tài liệu đánh giá học sinh Tiểu học - 1 bài báo khoa học - 4 lần tham gia biên soạn tài liệu - 2 lần tham gia làm giám khảo Hội thi GVG, cuộc thi cấp Thành	-16 năm CSTĐCS -1 năm CSTĐTP	- 1 BK của Thủ tướng Chính phủ - 2 BK của Chủ tịch UBND TP	69/69 (100%)	13/13 (100%)		

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nướ c
						phố - 3 lần tham gia Cốt cán chuyên môn Thành phố - 4 lần đạt GVDG cấp TP - 11 lần đạt GVDG cấp Quận - Hướng dẫn và giúp đỡ 06 GV thành GVDG; GVCN lớp Giỏi cấp TP và Quận - Hướng dẫn nhiều học sinh đạt giải các cấp Quận, Thành phố, Quốc gia, tiêu biểu 12 học sinh đạt 20 giải Quốc gia - 8 Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi” của CT UBND Quận						
Phạm Văn Tuấn Năm sinh: 1980 Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Tiểu học Quang Trung, Phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Thạc sĩ	Nam	Kinh	2002	23/12	- 4 SK cấp Thành phố - 7 SK cấp Quận - 2 lần đạt giải Sáng tạo KT cấp TP - Là thành viên của hội Khoa học phát triển nguồn nhân lực nhân tài TP từ năm 2017; - Tham gia Hội thảo khoa học TP	- 11 năm CSTĐCS - 1 năm CSTĐTP	- 1 Kỷ niệm chương vì thế hệ trẻ - 1 Bằng LĐ sáng tạo - 1 BK của Trung ương Đoàn - 04 BK của Chủ tịch UBND TP	67/67 (100%)	11/11 (100%)		

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nướ c
						- 1 bài báo trên tạp chí KHTBGD - 1 lần GVDG Tiêu biểu Toàn Quốc - 1 lần GVDG cấp TP - 8 lần GVDG, GVCNG cấp Quận - 5 lần UBND Quận tặng giấy khen XS trong công tác Bồi dưỡng HSG - Hướng dẫn và giúp đỡ 40 GV thành GVDG; GVCN lớp Giỏi; Tham gia các cuộc thi cấp Quốc gia; TP và Quận		- 2 BK của LĐLĐ TP				
Đỗ Mai Hương Năm sinh: 1980 Chức vụ: Hiệu trưởng Trường THCS Lạc Viên, Phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2001	24/15	- 2 SK cấp Thành phố; - Có công trình nghiên cứu được đăng trên Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống số 12 (376)-2025 Trang 205 -212: Đặc điểm của phép so sánh tu từ trong các tác phẩm của Nguyên Hồng (tiểu thuyết “Bỉ vỏ” và Hồi ký “Những ngày thơ ấu”) -Tìm hiểu nghệ thuật xây dựng nhân vật Hoạn Thư trong “Truyện Kiều” Nguyễn Du	- 14 năm CSTĐCS - 1 năm CSTĐTP	- 2 BK của Chủ tịch UBND TP - 1 Bằng Lao động giỏi của Liên Đoàn Lao động thành phố	65/66 (98,4%)	13/13 (100%)		

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nướ c
						(Nhóm tác giả: Đô Mai Hương, Nguyễn Thị Thư, Nguyễn Thị Thu Thủy) Trang 23 -30 Nội san Ngũ văn số đặc biệt Kỷ niệm 50 năm Khoa Ngũ văn Đại học Hải Phòng. - Luận văn thạc sĩ Ngôn ngữ học Việt Nam “Giá trị của phép tu từ so sánh qua Tiểu thuyết Bỉ Vỡ và Hồi ký Những ngày thơ ấu của Nguyên Hồng” đạt Xuất sắc.						
Nguyễn Thị Hồng Toan Năm sinh: 1978 Chức vụ: Tổ phó Tổ Khoa học xã hội, Trưởng Trung học cơ sở Lạc Viên, Phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2000	25/25	- 3 SK cấp Thành phố; - 3 bài báo khoa học; - Luận văn thạc sĩ Ngôn ngữ học Việt Nam: “Hành động hội trong truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan” đạt Xuất sắc.	- 15 năm CSTĐCS - 2 năm CSTĐTP	- 2 BK của Chủ tịch UBND thành phố; - 1 BK của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT	62/66 (93,9%)	11/11 (100%)		

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm công tác trong ngành và số năm trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy	Số sáng kiến, nhiệm vụ KH và CN, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, bài báo khoa học, bồi dưỡng học sinh, đào tạo sau đại học...	CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, ĐHQG	Hội đồng cấp Nhà nướ c
Nguyễn Thị Thu Hương Năm sinh: 1977 Chức vụ: Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Quang Trung, Phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1998	27/15	- 15 SK cấp cơ sở; - 1 SK cấp Thành phố; - 06 GVG (01 Quốc gia, 02 TP, 03 Quận). - 04 HSG (TP và Quận) - Giám khảo GVG cấp Quận và TP	- 12 năm CSTĐCS - 1 năm CSTĐTP	- 03 Bằng khen - 01 Bằng Lao động sáng tạo - 01 Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục - 01 Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”	62/62 (100%)	11/11 (100%)		

(Danh sách trên có 08 Nhà giáo đề nghị xét tặng Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú)